

Số: 211 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2017

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 VÀ ĐỊNH HƯỚNG
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM – CTCP**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP thông qua ngày 29/3/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 29/03/2016 của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP,

Tổng công ty Lắp máy Việt Nam đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất vào ngày 29/3/2016 và đã bầu ra nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021. Tổng công ty đã chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 06/04/2016 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0100106313 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo nhiệm vụ được giao, Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP (LILAMA) trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2017 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, với sự quyết tâm và đồng thuận cao, Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao, đưa LILAMA vượt qua các khó khăn chung của nền kinh tế, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016		Thực hiện 2016		% TH/ KH	
		9T cuối năm	Cả năm 2016	9T cuối năm (*)	Cả năm 2016	9T cuối năm	Cả năm 2016
1	Vốn điều lệ	797,261	797,261	797,261	797,261	100%	100%
2	Doanh thu	6.627,6	8.171,4	6.206,9	7.377,4	93,7%	90,3%
3	Nộp ngân sách	161,5	200	207,9	227	128,7%	113,5%
4	Lợi nhuận trước thuế	52	62	90,3	67,4	173,7%	108,7%

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016		Thực hiện 2016		% TH/ KH	
		9T cuối năm	Cả năm 2016	9T cuối năm (*)	Cả năm 2016	9T cuối năm	Cả năm 2016
5	Tỷ lệ cổ tức	3%/năm		3%/năm		100%	
6	Đầu tư	682,4	682,4	26	26	3,8%	3,8%
	<i>XDCB, máy móc thiết bị</i>	349,6	349,6	26	26	7,4%	7,4%
	<i>Đầu tư vào công ty con, liên kết</i>	332,8	332,8	0	0	0%	0%
7	Quỹ lương NLĐ		202,4		162,086		80,08%

(Số liệu Thực hiện 9T cuối năm 2016, tính từ ngày 06/4/2016 - thời điểm Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần)

Để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đã đề ra, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng công ty tập trung nguồn lực thực hiện các dự án trọng điểm như: Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 1, Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhiệt điện Long Phú 1, Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Thủy điện Lai Châu, dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân 4... đảm bảo bám sát kế hoạch tiến độ, chất lượng, an toàn công trình, đáp ứng các yêu cầu của chủ đầu tư. Tổng công ty đã chỉ đạo, điều hành các Ban dự án, các công ty thành viên tập trung nguồn nhân lực, thiết bị thi công, nguồn lực tài chính để đáp ứng yêu cầu của các dự án, tạo việc làm cho hơn 22.000 CBCNV toàn Tổng công ty. Đồng thời điều hành quyết liệt, đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, chào giá hợp lý để có thể đàm phán, ký kết hợp đồng, đảm bảo công việc cho năm kế hoạch và các năm tiếp theo.

2. Kết quả thực hiện công tác đầu tư

2.1. Đầu tư xây dựng cơ bản, máy móc thiết bị và đầu tư khác

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo đầu tư chủ yếu tập trung vào tăng năng lực cho các ngành nghề kinh doanh cốt lõi, đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực trang thiết bị thi công, cơ sở hạ tầng nhà xưởng theo nhu cầu của từng dự án thi công để đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình, đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư.

Tổng hợp giá trị thực hiện đầu tư năm 2016 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Đầu tư	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	% Thực hiện/ Kế hoạch
1	Dự án Nhà hỗn hợp tại Q9.TP HCM	20	0	0%
2	Dự án mua cần trục tháp 50 tấn	26	26	100%
3	Dự án muaxe ô tô 7 chỗ	3,6	0	0%
4	Dự án mua cần trục bánh xích 600 – 800 tấn	250	0	0%
5	Đầu tư máy móc, thiết bị và tài sản khác	50	0	0%
	Tổng cộng	349,6	26,0	7,4%

(Số liệu Thực hiện 9T năm 2016, tính từ ngày 06/4/2016 - thời điểm Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần).

Theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, trong năm 2016 Tổng công ty dự kiến đầu tư 349,6 tỷ đồng để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm máy móc thiết bị. Tuy nhiên, xuất phát từ tình hình thực tế, Tổng công ty chỉ thực hiện dự án

mua 01 cần trục tháp 50 tấn để phục vụ thi công dự án nhà máy xi măng Thanh Liêm, các dự án khác đang trong giai đoạn giãn tiến độ, dự án bất động sản đã tạm dừng để chờ hướng dẫn thực hiện của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.2. Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Đến thời điểm 31/12/2016, LILAMA đang đầu tư ra ngoài doanh nghiệp tại 27 Công ty với giá trị đầu tư 951 tỷ đồng, trong đó: 14 Công ty con (bao gồm cả Công ty VIFA) với giá trị đầu tư 676 tỷ đồng; 06 Công ty liên kết với giá trị đầu tư 70 tỷ đồng; 07 doanh nghiệp khác với giá trị đầu tư 205 tỷ đồng.

Công tác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp bao gồm tăng vốn điều lệ và tăng tỷ lệ sở hữu tại các Công ty con nòng cốt và thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được Tổng công ty tích cực triển khai thực hiện theo kế hoạch đã được phê duyệt, cụ thể:

a. Đầu tư vào Công ty con nòng cốt

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Đầu tư	Năm 2015		Kế hoạch năm 2016			Thực hiện năm 2016		
	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị đầu tư thêm	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị đầu tư thêm
Công ty CP Lilama 10	90	51%	160	65%	72,21	98,9	51,05%	0
Công ty CP Lilama 18	86,94	51%	180	65%	110,46	93,9	51%	0
Công ty CP Lilama 69-1	70,15	51%	150	65%	61,72	75,8	51%	0
Công ty CP Limesco	162,6	79,9%	320	65%	88,44	162,6	79,9%	0
Tổng cộng					332,83			

(Vốn điều lệ Công ty cổ phần Lilama 10, Lilama 18, Lilama 69-1 tăng do các Công ty này chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, tuy nhiên, giá trị đầu tư không tăng do theo quy định Tổng công ty chỉ ghi nhận số lượng cổ phần tăng thêm)

Theo Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam giai đoạn 2012-2015, định hướng năm 2020, LILAMA sẽ tiến hành tăng vốn điều lệ tại các Công ty con nòng cốt để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh, bổ sung năng lực tài chính nhằm tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước. Tuy nhiên, trong năm 2016, với việc dừng dự án vay vốn ADB, Tổng công ty không có đủ nguồn để tăng vốn theo kế hoạch.

Trong năm 2016, một số Công ty con nòng cốt đã thực hiện chi trả một phần cổ tức năm 2015 bằng phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ, cụ thể: Công ty cổ phần Lilama 10 tăng 10% vốn điều lệ (tăng từ 90 tỷ đồng lên thành 98,9 tỷ đồng); Công ty cổ phần Lilama 18 tăng 8% vốn điều lệ (tăng từ 86,9 tỷ đồng lên thành 93,9 tỷ đồng); Công ty cổ phần Lilama 69-1 tăng 8% vốn điều lệ (tăng từ 70,2 tỷ đồng lên thành 75,8 tỷ đồng).

b. Tình hình thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Bên cạnh việc tăng vốn tại các Công ty con nòng cốt, Tổng công ty cũng đang thúc đẩy công tác thoái vốn tại các Công ty hoạt động kém hiệu quả và/hoặc không thuộc ngành nghề kinh doanh chính.

Trong năm 2016, LILAMA đã thực hiện thoái vốn tại 04 Công ty, thu về 54,99 tỷ đồng, cụ thể:

+ Thoái toàn bộ vốn tại Công ty cổ phần Lilama 3, thu về 4,6 tỷ đồng (tương đương 2.563.600 cổ phần);

+ Thoái 440.000 cổ phần (tương đương 11,04% vốn điều lệ) tại Công ty cổ phần Lilama 45-4, thu về 1,73 tỷ đồng;

+ Thực hiện giảm vốn điều lệ và hoàn trả lại vốn góp cho cổ đông từ Công ty cổ phần Bất động sản Lilama (Lilama Land), thu về 29,3 tỷ đồng;

+ Thực hiện chuyển nhượng 4.320.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị LILAMA (UDC) cho Công ty VINAENCO, số tiền thu về từ 02 đợt chuyển nhượng trong năm 2016 là 19,4 tỷ đồng. Số còn lại (29 tỷ đồng) đã được VINAENCO thanh toán hết cho LILAMA trong Quý I/2017.

Bên cạnh đó, LILAMA cũng đang tích cực triển khai thực hiện các quy trình thủ tục thoái vốn tại một số công ty, cụ thể:

+ Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama (EMC): Sau khi được Bộ Xây dựng phê duyệt chủ trương thoái vốn tại EMC, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổ đại diện phần vốn của LILAMA tại EMC tìm kiếm các nhà đầu tư có nhu cầu để có thể tổ chức đấu giá công khai;

+ Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na: LILAMA đã tiến hành định giá giá trị đầu tư của LILAMA tại Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na và đang trình Bộ Xây dựng để xin thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty này;

+ Ngân hàng SHB: LILAMA đang chọn thời điểm thích hợp để tiếp tục thực hiện thoái vốn qua giao dịch khớp lệnh trên sàn HNX để hoàn tất việc thoái phần vốn còn lại tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB);

+ Công ty Tôn mạ màu Việt Pháp (VIFA): LILAMA đã rất tích cực chỉ đạo Người đại diện phần vốn của LILAMA tại VIFA phối hợp với các bên liên quan và Tòa án thành phố Hải Phòng để thực hiện các thủ tục phá sản tại Công ty VIFA, cụ thể: ngày 23/1/2017, đã phát mại toàn bộ tài sản; ngày 28/3/2017, đã tổ chức bàn giao tài sản cho đơn vị trúng đấu giá. Dự kiến trong Quý II/2017, Tòa án thành phố Hải Phòng sẽ tuyên bố phá sản đối với VIFA.

(Chi tiết tình hình thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp năm 2016 tại Phụ lục số 01 kèm theo)

3. Công tác quản lý tài chính

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính tại các đơn vị, rà soát, đối chiếu, phân loại các khoản nợ phải trả, phải thu, tập trung thu hồi công nợ, xử lý hàng tồn kho để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện các giải pháp lành mạnh hóa tài chính doanh nghiệp. Đồng thời, chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn tại các dự án thi công, nợ đọng từ những năm trước để tập trung nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh.

Để có nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo việc lập kế hoạch tài chính năm 2016 và xây dựng phương án vay vốn, xây dựng hạn mức tín dụng năm 2016-2017. Trên cơ sở uy tín, năng lực của Tổng công ty, các Tổ chức tín dụng đã và dự kiến cấp hạn mức vay vốn lưu động và hạn mức bảo lãnh cho từng công trình năm 2016 nối tiếp đến năm 2017. Tổng hạn mức các ngân hàng cấp: 10.577 tỷ VND và 84 triệu USD (trong đó dư nợ vay tối đa: 6.545 tỷ VND).

Chỉ đạo các bộ phận liên quan phối hợp với Kiểm toán nhà nước hoàn thành việc kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và Chuyên đề việc thực hiện Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011 - 2015” của Tổng công ty Lắp

máy Việt Nam theo Quyết định số 1589/QĐ-KTNN ngày 19/09/2016 của Tổng Kiểm toán nhà nước.

Về tình hình thu xếp nguồn tài chính trả trái phiếu tháng 6/2017: Để thu xếp cho việc trả trái phiếu LILAMA 1.000 tỷ đồng gốc và 92 tỷ đồng lãi đến hạn tháng 6/2017, Tổng công ty đã chuẩn bị nguồn thanh toán từ tích lũy các khoản thu hồi nợ vay, thoái vốn và lợi nhuận tích lũy từ các dự án (292 tỷ đồng); nguồn từ phát hành trái phiếu năm 2016 là 800 tỷ đồng.

Thực hiện chức năng định hướng và giám sát thực hiện chiến lược phát triển của Tổng công ty và các Công ty thành viên, đảm bảo hoạt động của LILAMA tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ LILAMA và các quy chế, quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng công ty và thông qua người đại diện phần vốn tại các Công ty thành viên tăng cường công tác quản lý tài chính, thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định để đánh giá đầy đủ, kịp thời tình hình tài chính và phát hiện kịp thời các yếu kém trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, cảnh báo và đề ra các biện pháp chấn chỉnh phù hợp.

*** Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn SXKD của Công ty mẹ:**

a. Cơ cấu tài sản (%)

- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản:	10,49%
- Tài sản lưu động/Tổng tài sản:	89,51%

b. Cơ cấu nguồn vốn (%):

- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn:	92,14%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn:	7,86%

c. Khả năng thanh toán (lần):

- Khả năng thanh toán nhanh = (TSNH – HTK)/Tổng nợ ngắn hạn:	1,01 lần
- Khả năng thanh toán hiện hành = TSLĐ/Nợ ngắn hạn:	1,05 lần

d. Tỷ suất lợi nhuận (%):

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản:	0,8%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu:	1,45%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu:	10,14%

Các chỉ số, kết quả trên đây cho thấy:

- Về cơ cấu tài sản: Tỷ lệ tài sản lưu động chiếm phần lớn tổng tài sản.

- Về cơ cấu nguồn vốn: Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 92,14%. Do vốn điều lệ của Tổng công ty nhỏ so với quy mô hoạt động và nhu cầu vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh nên nguồn vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh chủ yếu là vốn vay, dẫn tới chi phí tài chính trong năm tương đối lớn.

- Về khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán của Tổng công ty lớn hơn 1, cho thấy khả năng thanh toán nợ của Tổng công ty hiện đang ở mức chấp nhận được so với đặc thù kinh doanh của ngành.

- Tỷ suất lợi nhuận: Với đặc thù ngành nghề, tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Tổng tài sản và Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu của Tổng công ty còn tương đối thấp. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu là 10,14%, cho thấy Tổng công ty đang sử dụng vốn có hiệu quả.

4. Hoạt động quản trị doanh nghiệp

Nhằm thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm được giao, ngay sau ngày Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, Hội đồng quản trị đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Hội đồng quản trị để đảm bảo nắm bắt toàn diện tình hình hoạt động, kịp thời đưa ra những quyết sách phù hợp với những vấn đề mang tính chất trọng điểm, chiến lược của Tổng công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị vừa thực hiện nhiệm vụ chung, vừa chịu trách nhiệm chỉ đạo, quản lý các lĩnh vực do mình phụ trách. Trên cơ sở sự đồng thuận cao của các thành viên, trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp, hội ý, lấy ý kiến 59 phiên và đã ban hành 160 Nghị quyết liên quan đến công tác định hướng quản lý, chỉ đạo

mọi mặt hoạt động của Tổng công ty và giao Tổng giám đốc Tổng công ty, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty thành viên tổ chức thực hiện.

Để phù hợp với hoạt động theo loại hình doanh nghiệp Công ty cổ phần, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo xây dựng các quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty, chuẩn hóa hệ thống quản lý điều hành các cấp từ các phòng ban nghiệp vụ đến các ban điều hành dự án và các Công ty thành viên. Trong năm 2016, Tổng công ty đã ban hành 28 quy chế, quy định quản lý nội bộ như: Quy chế quản lý tài chính; quy chế quản lý nợ; quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quan hệ phối hợp với Tổng giám đốc; quy định chế độ làm việc và phân công nhiệm vụ của Ban Tổng giám đốc; quy chế tạm thời về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý; quy chế tạm thời về việc trả lương cho CBCNV; quy chế quản lý Người đại diện phần vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác; quy chế quản lý cổ đông và chuyển nhượng cổ phần; quy định về quy trình xác định định mức Kinh tế - kỹ thuật quản lý dự án và trình tự ký kết, thực hiện hợp đồng kinh tế... Đến hết quý I/2017, Hội đồng quản trị đã xây dựng và ban hành thêm 02 quy chế nội bộ là quy chế công bố thông tin; quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Doanh nghiệp có phần vốn góp của Tổng công ty.

Để thực hiện công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát vốn và giám sát hoạt động của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty thành viên, Hội đồng quản trị đã xem xét các báo cáo xin ý kiến của Người đại diện phần vốn để thông qua các nghị quyết chỉ đạo Người đại diện thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông Tổng công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và các kỳ họp Hội đồng quản trị các Công ty thành viên theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động của các đơn vị và quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Tổng công ty. Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác rà soát, kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư trong 9 tháng đầu năm 2016; đánh giá tổng thể việc thực hiện kế hoạch sản xuất, đầu tư năm 2016; xây dựng kế hoạch năm 2017, định hướng kế hoạch 5 năm 2016 – 2020, việc chấp hành quy định của pháp luật và đưa ra những định hướng, chỉ đạo kịp thời. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban kiểm toán nội bộ Tổng công ty tiến hành công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, các hoạt động tài chính tại một số đơn vị thành viên.

5. Công tác tổ chức lao động, tiền lương, công tác cán bộ

Để tiếp tục kế thừa bộ máy tổ chức nhân sự, nhằm duy trì sự ổn định và phát triển của Tổng công ty sau khi chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Hội đồng quản trị đã thông qua việc giữ nguyên cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, tên gọi hiện tại của các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP. Đồng thời, thông qua phương án kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, nhân sự, tiền lương đối với lãnh đạo, quản lý của Tổng công ty và nhân sự lãnh đạo, quản lý các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Tổng công ty. Về cơ bản công tác tổ chức nhân sự, công tác cán bộ đến nay đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ tổ chức, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị đã thông qua phương án giải thể Ban dự án Điện Hòa Na; giải thể Ban chuẩn bị thực hiện các dự án Điện hạt nhân LILAMA; Thành lập Ban dự án Điện Long Phú 1; giao thêm nhiệm vụ đối với Ban điều hành LILAMA dự án xây dựng Nhà Quốc hội. Đối với các đơn vị thành viên, Hội đồng quản trị thực hiện công tác quản lý Người đại diện, kiện toàn chức danh Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại một số đơn vị. Chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty thành viên thực hiện việc miễn nhiệm, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh Lãnh đạo Công ty theo đúng quy định về công tác cán bộ.

Về công tác tiền lương: Tổng công ty đã hoàn thành việc chuyển xếp lương cho CBCNV Công ty mẹ - Tổng công ty theo Hệ thống thang, bảng lương, phụ cấp lương và tiêu

chuẩn chức danh công việc của Công ty mẹ - Tổng công ty ban hành kèm theo quyết định số 18/TCT-HĐTV ngày 13/01/2016.

6. Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định và các quy chế, quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong quá trình điều hành hoạt động của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực và quyết tâm của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016. Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã chủ động, linh hoạt, bám sát các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị để thực hiện công tác quản lý, điều hành theo định hướng phát triển của Tổng công ty. Đã cùng cố và hoàn thiện bộ máy tổ chức, thực hiện các giải pháp đồng bộ để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phát triển văn hóa doanh nghiệp, chú trọng công tác quản trị rủi ro để phòng tránh rủi ro và nâng cao năng lực quản trị Tổng công ty.

7. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, Hội đồng quản trị đã giao Tổng giám đốc Tổng công ty thực hiện các thủ tục để ký kết hợp đồng kiểm toán với Công ty Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte Việt Nam) để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 và tại thời điểm LILAMA chuyển sang Công ty cổ phần.

8. Công tác cổ phần hóa và tái cấu trúc doanh nghiệp

8.1. Cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty

Hiện nay, Kiểm toán Nhà nước đã hoàn thành công tác kiểm toán BCTC của Tổng công ty năm 2015 và Tổng công ty dự kiến sẽ hoàn thành quyết toán thuế đến thời điểm bàn giao sang công ty cổ phần (6/4/2016) vào tháng 5/2017. Sau khi hoàn thành quyết toán thuế, Tổng công ty sẽ thực hiện các thủ tục và hồ sơ để chuyển Công ty 100% Vốn Nhà nước sang Công ty cổ phần theo quy định.

Về việc lưu ký cổ phiếu và niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty trên thị trường chứng khoán: Tổng công ty đã được chấp thuận để đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và hiện đang hoàn thiện các thủ tục để đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom.

8.2. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp

Trên cơ sở kế thừa Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua, Tổng công ty đã thực hiện công tác tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp trên tất cả mọi lĩnh vực bao gồm: tái cấu trúc ngành nghề kinh doanh, tái cấu trúc nguồn nhân lực, tái cấu trúc tài chính và tái cấu trúc quản trị.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo việc thực hiện tập trung hoạt động sản xuất kinh doanh ngành nghề kinh doanh chính, một số lĩnh vực có liên quan mật thiết tới hoạt động sản xuất kinh doanh của 02 ngành nghề chính vẫn được duy trì và phát triển như các chức năng hỗ trợ cho ngành nghề kinh doanh chính. Các lĩnh vực kinh doanh khác đang được Tổng công ty tích cực triển khai thoái vốn theo lộ trình.

Như đã báo cáo ở trên, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo việc tăng vốn và tăng vốn thành công tại các Công ty con nòng cốt (Lilama 10, Lilama 18, Lilama 69-1), việc thoái vốn tại các đơn vị còn lại vẫn đang được Tổng công ty tích cực thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.

Bên cạnh đó, Tổng công ty tiếp tục tăng cường tái cấu trúc quản trị và tái cấu trúc nguồn nhân lực, thể hiện trong việc ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ, tăng

cường công tác kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro, tiến hành sắp xếp lại nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn, phù hợp với chuyên môn, năng lực và nhu cầu công việc.

Hiện nay, xuất phát từ thực tế việc Dự án 3 – Chương trình «Cải cách DNNN và Hỗ trợ quản trị Công ty» sẽ không được triển khai, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã chỉ đạo các phòng, ban, bộ phận trong Tổng công ty và các Công ty thành viên (thông qua Người đại diện vốn) tiến hành đánh giá, rà soát đề bổ sung, chỉnh sửa đề án tái cấu trúc của từng đơn vị và tổng thể trong toàn Tổng công ty cho phù hợp với tình hình mới, xu thế phát triển của nền kinh tế trong nước và thế giới.

9. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Trong năm 2016, tổng mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 1.336,5 triệu đồng, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	% Thực hiện/ Kế hoạch
1	Hội đồng quản trị	5	9	918,0	918,0	100%
2	Ban kiểm soát	3	9	418,5	418,5	100%
	Tổng cộng	8		1.336,5	1.336,5	

10. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016

Thực hiện theo nhiệm vụ được giao, Hội đồng quản trị Tổng công ty luôn phát huy tinh thần đoàn kết, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, thực hiện tốt vai trò quản trị Tổng công ty và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Tổng công ty. Hội đồng quản trị cùng Ban lãnh đạo điều hành Tổng công ty đã thể hiện sự cố gắng tích cực trong việc ổn định sản xuất kinh doanh, tích cực trong công tác tìm kiếm việc làm, làm cơ sở cho sự tăng trưởng về giá trị sản xuất kinh doanh năm 2017, đảm bảo hoạt động có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, mang lại giá trị gia tăng cho cổ đông, đảm bảo thu nhập và ổn định đời sống cho người lao động.

Bên cạnh những kết quả hoàn thành đáng ghi nhận, Hội đồng quản trị Tổng công ty nhận thấy vẫn còn một số hạn chế dẫn đến kết quả chưa được như mong đợi, cụ thể: LILAMA đã không hoàn thành kế hoạch doanh thu năm 2016 do nhiều nguyên nhân cả chủ quan lẫn khách quan. vướng mắc liên quan đến công tác thiết kế, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu phụ, nhà cung cấp, giải pháp thi công phần nền móng xây dựng đã chưa được phối hợp xử lý nhịp nhàng giữa chủ đầu tư, LILAMA và các nhà thầu phụ tại dự án nhiệt điện Sông Hậu 1, việc Tổng mức đầu tư, tổng dự toán của dự án nhiệt điện Thái Bình 2 chưa được phê duyệt trong khi chi phí thực hiện các công việc của Hợp đồng theo cơ chế thực thanh thực chi, tình hình tài chính không tốt của chủ đầu tư đã dẫn đến trượt một số mốc tiến độ của dự án. Các yếu tố trên đã ảnh hưởng lớn đến chỉ tiêu doanh thu của Tổng công ty. Mặc dù doanh thu thực hiện năm 2016 của LILAMA vẫn tăng trưởng so với năm 2015 song Hội đồng quản trị cũng nhìn nhận thiếu sót trong công tác phê duyệt kế hoạch đã chưa lường hết những yếu tố rủi ro, biến động từ các tác nhân bên ngoài.

Mặc dù công tác cổ phần hóa đã giúp LILAMA xử lý được một số tồn tại về tài chính song nhìn chung tình hình tài chính của LILAMA vẫn còn hết sức khó khăn. Do quy mô vốn quá nhỏ so với quy mô hoạt động và doanh thu, trong khi đó nợ phải thu tại một số dự án, Chủ đầu tư chậm thanh toán, tồn đọng trong thời gian dài nên hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu phụ thuộc vào vốn vay và áp lực về tài chính, áp lực về dòng tiền, về trả nợ vay là

rất lớn. Vì vậy, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu, hệ số nợ vay trên vốn điều lệ luôn trong tình trạng vượt quá so với quy định.

Hội đồng quản trị đã rất quyết tâm và quyết liệt trong công tác tái cấu trúc, thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, song do thị trường chứng khoán vẫn hàm chứa nhiều rủi ro, ít nhà đầu tư quan tâm, mặt khác các khoản vốn đầu tư LILAMA dự kiến thoái chưa có sự hấp dẫn nên việc thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của LILAMA gặp rất nhiều khó khăn.

Vấn đề đặt ra đối với Tổng công ty là cần có thời gian, lộ trình để đào tạo, bồi dưỡng một đội ngũ cán bộ quản lý đủ mạnh, đủ khả năng để điều hành, lãnh đạo doanh nghiệp. Hội đồng quản trị Tổng công ty cũng đã nhìn nhận thẳng thắn và nhận thấy rằng một số cán bộ là người đại diện phần vốn của LILAMA tại các công ty con, công ty liên kết còn hạn chế về năng lực lãnh đạo, điều hành và chưa đáp ứng được kỳ vọng của lãnh đạo Tổng công ty, nên mặc dù Hội đồng quản trị Tổng công ty đã thường xuyên có những chỉ đạo và đưa ra định hướng khắc phục song tình hình sản xuất kinh doanh tại các đơn vị này chưa có nhiều chuyển biến, năng suất lao động thấp, công tác quản lý, quản trị chưa được quan tâm đúng mức.

II. Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Năm 2017 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm then chốt trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 của đất nước nói chung và của LILAMA nói riêng. Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016 cũng như những cố gắng, phấn đấu nỗ lực trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, LILAMA đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	% Kế hoạch 2017/Thực hiện 2016
1	Vốn điều lệ	797,261	797,261	100%
2	Doanh thu	7.377,4	9.500	128,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	67,4	80	118,7%
4	Nộp ngân sách nhà nước	227	280	123,3%
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	3%/năm	6%/năm	200%
6	Đầu tư XDCB	26	20	76,9%
7	Quỹ lương NLĐ	162,1	188,012	116%

2. Kế hoạch thực hiện công tác đầu tư năm 2017

2.1. Đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm máy móc thiết bị và đầu tư khác

Căn cứ vào nhu cầu sử dụng máy móc thiết bị để phục vụ thi công tại các dự án, hệ thống thiết bị máy móc thi công hiện có của Tổng công ty tương đối ổn định, có khả năng đáp ứng được nhu cầu thi công các dự án mà Tổng công ty đang thực hiện. Do đó trong năm 2017 Tổng công ty không có kế hoạch đầu tư thêm máy móc thiết bị và tập trung thực hiện thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Dự án nhà hỗn hợp tại Quận 9. TP HCM với giá trị thực hiện dự kiến là 20 tỷ đồng.

2.2. Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

a. Đầu tư vào Công ty con

Đối với các Công ty con hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh chính mà Tổng công ty quyết định nắm giữ chi phối (Bao gồm Lilama 10, Lilama 18, Lilama 69-1): Trong giai đoạn 2017-2020, Tổng công ty cân đối nguồn tài chính để hàng năm thanh khoản trái phiếu 800 tỷ đồng theo cam kết với các trái chủ. Do vậy, việc thực hiện đầu tư vào các Công ty con nòng cốt chỉ được thực hiện bằng hình thức chi trả cổ tức bằng cách phát hành cổ phiếu và sử dụng các quỹ thuộc Vốn chủ sở hữu (thặng dư vốn cổ phần, quỹ dự trữ tăng vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển).

Đối với các Công ty con không nắm giữ chi phối: Trường hợp các Công ty tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành thêm cổ phiếu thì Tổng công ty sẽ không đầu tư thêm, như vậy tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại các Công ty này sẽ giảm đi tương ứng.

Cụ thể kế hoạch đầu tư vào Công ty con của Tổng công ty năm 2017 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên công ty	Tại 31/12/2016		Kế hoạch năm 2017			TLSH của LILAMA sau khi công ty tăng vốn
		Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu vốn của LILAMA	Vốn điều lệ công ty dự kiến sau khi tăng	Giá trị đầu tư thêm dự kiến		
					Bảng cổ tức từ cổ phiếu/Thặng dư vốn cổ phần	Bảng tiền	
I	Công ty nắm giữ chi phối				5.763		
1	LILAMA 18	93.887	51,00%	101.398	3.831	-	51,00%
II	Công ty không nắm giữ chi phối				9.949		
1	LILAMA 69-2	57.418	53,08%	95.280	6.827	-	39,15%
2	LILAMA 69-3	77.697	66,77%	100.000	3.122	-	55,00%
	CỘNG				15.712		

b. Kế hoạch thoái vốn/giảm tỷ lệ sở hữu đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Căn cứ tình hình triển khai thoái vốn giai đoạn 2013-2016 và các định hướng, chiến lược phù hợp với tình hình mới, Tổng công ty đã xác định lại các doanh nghiệp cần thoái vốn/ giảm tỷ lệ sở hữu giai đoạn 2017-2020 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ tại 31/12/2016 (tr.đ)	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ tại 31/12/2016	Thời gian hoàn thành thoái vốn
I	Thoái vốn đến 36% vốn điều lệ			
1	Công ty cổ phần Lilama 7	50.000	51%	2017-2018
2	Công ty cổ phần Lilama 69-3	77.697	66,8%	2018-2019
3	Công ty cổ phần Lilama 45-1	48.000	51%	2017-2018
4	Công ty cổ phần Lilama 5	51.498	51%	2017-2019
5	Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy	32.652	51%	2017-2019
6	Công ty cổ phần Lisemco	162.597	79,9%	2017-2019
II	Thoái toàn bộ vốn			

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ tại 31/12/2016 (tr.đ)	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ tại 31/12/2016	Thời gian hoàn thành thoái vốn
1	Công ty cổ phần Tư vấn quốc tế LHT	32.000	60%	2017-2018
2	Công ty cổ phần Lilama 69-2	57.418	53,1%	2017
3	Công ty cổ phần Lilama 45-3	35.000	40,8%	2017-2018
4	Công ty cổ phần Lilama 45-4	40.000	35,1%	2017-2018
5	Công ty CP Đầu tư xây dựng Lilama	160.000	59,5%	2017
6	Công ty CP Thủy điện Sông Vàng	148.207	53,8%	2017-2018
7	Công ty CP Bất động sản Lilama	104.713	27,9%	2017-2018
8	Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội (SHB)	9.485.945	0,7%	2017-2018
9	CTCP Chế tạo giàn khoan dầu khí	594.898	4%	2017-2018
10	CTCP Xi măng Thăng Long	4.210.000	0,7%	2017-2019
11	CTCP thủy điện Hòa Na	2.256.592	3,86%	2017-2018
12	CTCP Xi măng Sông Thao	639.400	18,7%	2017-2019
13	CTCP Phú Mỹ Trung Việt	100.000	2%	2017-2018
14	CTCP Cơ-Điện- Môi trường Lilama	39.000	5,64%	2017-2018
15	CTCP TVTK XD và công nghệ Lilama	20.000	10%	2017-2018

3. Kế hoạch thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị LILAMA

Xuất phát từ tình hình thực tế, hiện nay Dự án 3 – Chương trình “Cải cách DNNN và Hỗ trợ quản trị công ty” đã dừng lại, đồng nghĩa với việc Tổng công ty không có được khoản vay ưu đãi của ADB. Do vậy, nhiều nội dung của Đề án tái cấu trúc trước đây không còn phù hợp, lộ trình tái cấu trúc có thể không đạt được theo kế hoạch. Vì vậy việc điều chỉnh, xây dựng lại Đề án phù hợp với tình hình Tổng công ty trong giai đoạn mới 2016-2025 là cần thiết.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo đánh giá, rà soát để bổ sung, chỉnh sửa đề án tái cấu trúc cho phù hợp với tình hình thực tế và xu thế phát triển của nền kinh tế trong nước và thế giới. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị của Tổng công ty giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (chỉnh sửa lần 2), Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo việc thực hiện theo đề án đã được phê duyệt.

4. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương và thù lao tối đa (tr.đ/tháng)	Số tháng	Thành tiền (tr.đ)
I	Hội đồng quản trị	5	115,05	12	1.380,6
II	Ban Kiểm soát	3	52,575	12	630,9
	Tổng cộng	8	167,625		2.011,5

5. Các hoạt động quản trị khác

Thực hiện chỉ đạo, yêu cầu của Chính phủ với chủ đề năm 2017 “Tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững”, nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2017, Hội đồng quản trị Tổng công ty sẽ cố gắng nâng cao trách nhiệm, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung

thực, cần trọng nhất để có thể huy động sức mạnh tập thể, huy động tinh thần cống hiến, hăng say lao động của toàn thể CBCNV LILAMA nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, tạo thế và lực cho LILAMA vượt qua giai đoạn khó khăn, phát triển ổn định và bền vững; tập trung triển khai các nhiệm vụ, nhóm giải pháp sau:

Tiếp tục chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, tập trung thi công, đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, năng suất lao động tại các công trường đang thi công để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017; đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn; tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, nâng cao năng lực cạnh tranh, bám sát chủ đầu tư, các tổng thầu, chào giá hợp lý để có thể ký kết hợp đồng, đảm bảo công việc cho năm 2017 và các năm tiếp theo.

Chú trọng hơn nữa công tác quản trị nhân sự, xây dựng và kiện toàn đội ngũ lãnh đạo phòng, ban Tổng công ty và Người đại diện vốn tại các công ty thành viên trên tinh thần đề cao trách nhiệm, tăng cường kỷ cương, không ngừng học tập nâng cao trình độ quản lý, điều hành.

Đẩy mạnh thi đua sáng tạo, khuyến khích người lao động hăng say làm việc, đóng góp sáng kiến, nâng cao năng suất lao động, tiếp tục nghiên cứu áp dụng chính sách tuyển dụng, lương, thưởng phù hợp để thu hút cán bộ, công nhân yêu nghề, có năng lực, trình độ tay nghề cao.

Tăng cường công tác giám sát tài chính, giám sát tình hình hoạt động SXKD tại các công ty con, công ty liên kết thông qua Người đại diện phần vốn của Tổng công ty, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro.

Chỉ đạo hoàn thành công tác quyết toán cổ phần hóa, bàn giao vốn sang công ty cổ phần và niêm yết cổ phiếu LILAMA trên thị trường giao dịch UPCOM.

Chỉ đạo rà soát, ban hành, bổ sung các quy định, quy chế nội bộ của LILAMA, thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật để đảm bảo việc thực thi pháp luật trên mọi mặt hoạt động quản trị, điều hành của LILAMA.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP về công tác hoạt động năm 2016 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2017. Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Tổng công ty, tôi xin chân thành cảm ơn sự đóng góp to lớn của Quý vị cổ đông trong năm qua và mong luôn nhận được sự quan tâm, tin tưởng của Quý vị để Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP của chúng ta không ngừng phát triển và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của cổ đông giao phó.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Hải

TÌNH HÌNH THOÁI VỐN ĐẦU TƯ RA NGOÀI DOANH NGHIỆP

TT	Tên doanh nghiệp	Tại 01/01/2016		Theo NQ 01/2016		TLSH của Lilama cần giảm	TLSH Lilama đã giảm năm 2016	Tại 31/12/2016		Ghi chú
		Vốn điều lệ	TLSH của Lilama (%)	TLSH của Lilama sau khi thoái vốn	Thời gian hoàn thành			Vốn điều lệ	TLSH của Lilama (%)	
I	Thoái vốn đến 36% VDL									
1	Công ty CP Lilama 5	50.000	51 %	36%	2016	15,00%	-	51.498	51,00%	
2	Công ty CP Lilama 7	50.000	51%	36%	2016	15,00%	-	50.000	51,00%	
3	Công ty CP Lilama 45.3	35.000	40,83%	36%	2016	4,83%	-	35.000	40,83%	
4	Công ty CP Cơ khí Lắp máy Lilama	32.652	51%	36%	2016	15,00%	-	32.652	51,00%	
II	Thoái toàn bộ vốn									
1	Công ty CP Lilama 45.4	40.000	46,1%	-	2016	46,10%	11,04%	40.000	35,06%	Lilama chuyển nhượng 440.000
2	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)	9.485.945	0,7%	-	2016	0,70%	-	9.485.945	0,70%	
3	Công ty CP Bất động sản Lilama land	209.426	27,93%	-	2016	27,93%	-	104.713	27,93%	Lilama land tiến hành giảm 1/2 vốn điều lệ và trả lại vốn góp cho cổ đông
4	Công ty CP Chế tạo giàn khoan dầu khí	594.898	4,03%	-	2017	4,03%	-	594.898	4,03%	
5	Công ty CP Đầu tư xây dựng Lilama (UDC)	160.000	70,31%	-	2016-2018	70,31%	10,8%	160.000	59,51%	Năm 2016, Lilama thực hiện chuyển nhượng 02 đợt cổ phần. Đến T1/2017, Lilama đã thực hiện chuyển nhượng đợt 03, giảm tỷ lệ sở hữu của Lilama tại UDC xuống còn 43,31%

TT	Tên doanh nghiệp	Tại 01/01/2016		Theo NQ 01/2016		TLSH của Lilama cần giảm	TLSH Lilama đã giảm năm 2016	Tại 31/12/2016		Ghi chú
		Vốn điều lệ	TLSH của Lilama (%)	TLSH của Lilama sau khi thoái vốn	Thời gian hoàn thành			Vốn điều lệ	TLSH của Lilama (%)	
6	Công ty CP Xi măng Thăng Long	4.210.000	0,71%	-	2018	0,71%	-	4.210.000	0,71%	
7	Công ty CP Lilama 3	51.500	49,80%	-	2016-2018	49,80%	49,8%	-	0,00%	Lilama chuyển nhượng toàn bộ cp LM3 cho DATC
8	Công ty CP Thủy điện Sông Vàng	148.207	53,81%	-	2018	53,81%	-	148.207	53,84%	
9	Công ty CP Xi măng Sông Thao	639.400	18,74%	-	2018	18,74%	-	639.400	18,74%	
10	Công ty CP Thủy điện Hòa Na	2.160.004	4,00%	-	2018	4,00%	0,14%	2.256.592	3,86%	Công ty tăng vốn điều lệ, Tổng công ty không đầu tư thêm nên tỷ lệ sở hữu giảm
11	Công ty CP Phú Mỹ (Trung Việt)	100.000	2,00%	-		2,00%	-	100.000	2,00%	
12	Công ty CP Cơ – Điện – Môi trường Lilama	39.000	5,64%	-		5,64%	-	39.000	5,64%	
13	Công ty CP TVTK và Công nghệ Lilama	20.000	10,00%	-		10,00%	-	20.000	10,00%	Đây là tỷ lệ theo cam kết góp vốn. Theo tỷ lệ thực góp, TLSH của Lilama là 45,45%